

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ về
Phát triển nguồn nhân lực phát triển đô thị

BỘ TRƯỞNG BỘ XÂY DỰNG

Căn cứ Nghị quyết số 06-NQ/TW ngày 24/01/2022 của Bộ Chính trị về Quy hoạch, xây dựng, quản lý và phát triển bền vững đô thị Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045;

Căn cứ Nghị quyết số 148/NQ-CP ngày 11/11/2022 của Chính phủ về ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TW ngày 24/01/2022 của Bộ Chính trị về Quy hoạch, xây dựng, quản lý và phát triển bền vững đô thị Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045;

Căn cứ Quyết định số 143/QĐ-BXD ngày 08/03/2023 của Bộ Xây dựng về việc ban hành Kế hoạch của Bộ Xây dựng thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TW ngày 24/01/2022 của Bộ Chính trị về Quy hoạch, xây dựng, quản lý và phát triển bền vững đô thị Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 và Nghị quyết số 148/NQ-CP ngày 11/11/2022 của Chính phủ về ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TW ngày 24/01/2022 của Bộ Chính trị về Quy hoạch, xây dựng, quản lý và phát triển bền vững đô thị Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045;

Căn cứ Quyết định số 1413/QĐ-BXD ngày 30/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về ban hành Chiến lược phát triển nguồn nhân lực ngành Xây dựng giai đoạn 2022-2030 của Bộ Xây dựng;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục phát triển đô thị.

QUYẾT ĐỊNH:

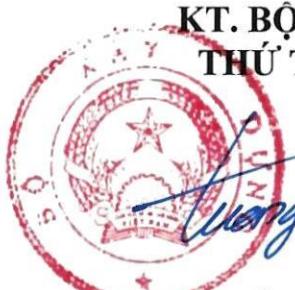
Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch của Bộ Xây dựng thực hiện nhiệm vụ về Phát triển nguồn nhân lực phát triển đô thị.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Cục trưởng Cục Phát triển đô thị, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ Xây dựng và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận: Trưởng

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Văn phòng Chính phủ;
- Lưu: VT, Cục PTĐT.



KT. BỘ TRƯỞNG
THÚ TRƯỞNG

Nguyễn Tường Văn



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KẾ HOẠCH CỦA BỘ XÂY DỰNG
Thực hiện nhiệm vụ về Phát triển nguồn nhân lực phát triển đô thị

(Ban hành kèm theo Quyết định số 836/BXD-PTĐT ngày 28/1/2024 của
Bộ trưởng Bộ Xây dựng)

1. Căn cứ xây dựng kế hoạch

- Nghị quyết số 06-NQ/TW ngày 24/01/2022 của Bộ Chính trị về Quy hoạch, xây dựng, quản lý và phát triển bền vững đô thị Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045;

- Nghị quyết số 148/NQ-CP ngày 11/11/2022 của Chính phủ về Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TW ngày 24/01/2022 của Bộ Chính trị về Quy hoạch, xây dựng, quản lý và phát triển bền vững đô thị Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045;

- Quyết định số 143/QĐ-BXD ngày 08/03/2023 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về ban hành Kế hoạch của Bộ Xây dựng thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TW ngày 24/01/2022 của Bộ Chính trị về Quy hoạch, xây dựng, quản lý và phát triển bền vững đô thị Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 và Nghị quyết số 148/NQ-CP ngày 11/11/2022 của Chính phủ về Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TW ngày 24/01/2022 của Bộ Chính trị về Quy hoạch, xây dựng, quản lý và phát triển bền vững đô thị Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045;

- Quyết định số 1413/QĐ-BXD ngày 30/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về ban hành Chiến lược phát triển nguồn nhân lực ngành Xây dựng giai đoạn 2022-2030 của Bộ Xây dựng.

2. Nội dung triển khai thực hiện nhiệm vụ

2.1. Tiếp tục thực hiện đào tạo và nâng cao chất lượng đào tạo bậc đại học, sau đại học các chuyên ngành liên quan đến quản lý phát triển đô thị tại các Trường Đại học trực thuộc. Khuyến khích mở mới các mã ngành đào tạo mới liên quan đến quản lý và phát triển đô thị đối với các Trường Đại học trực thuộc Bộ, các Viện nghiên cứu.

Chủ trì: Các trường Đại học thuộc Bộ Xây dựng, Viện Quy hoạch đô thị và nông thôn quốc gia, Viện Kiến trúc quốc gia.

Thời gian: Thường xuyên.

2.2. Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ quản lý phát triển đô thị các cấp.

Chủ trì: Học viện Cán bộ quản lý xây dựng và đô thị chủ trì, tham mưu Bộ Xây dựng trong năm 2024 trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực quản lý xây dựng và phát triển đô thị đối với công chức lãnh đạo, chuyên môn quản lý xây dựng và đô thị các cấp giai đoạn 2025-2030 và các năm tiếp theo” và tổ chức thực hiện sau khi được phê duyệt.

Thời gian: Theo tiến độ của Đề án

2.3. Tiếp tục đào tạo, bồi dưỡng cán bộ quản lý đô thị thông minh, mở rộng đối tượng đào tạo trên phạm vi cả nước.

Chủ trì: Học viện Cán bộ quản lý xây dựng và đô thị thông qua trung tâm VKC (Trung tâm hợp tác Việt Nam - Hàn Quốc về đô thị thông minh và công nghệ xây dựng) phối hợp các địa phương.

Thời gian: Thường xuyên, theo các chỉ tiêu cụ thể được xác định tại Đề án phát triển đô thị thông minh bền vững Việt Nam giai đoạn 2018 - 2025 và định hướng đến năm 2030 (được phê duyệt tại Quyết định số 950/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ ngày 01/8/2018).

2.4. Trao đổi đối thoại chính sách và tham gia các Diễn đàn quốc tế về phát triển đô thị.

Chủ trì: Cục Phát triển đô thị, Vụ Hợp tác quốc tế, Cục Hạ tầng kỹ thuật, Vụ Quy hoạch Kiến trúc, Học viện Cán bộ quản lý xây dựng và đô thị và các đơn vị liên quan.

Thời gian: Diễn đàn đô thị Thế giới, Diễn đàn trong khối ASEAN và ASEAN với các nước, Diễn đàn phát triển đô thị bền vững, Các hội thảo, hội nghị hợp tác quốc tế khác.

2.5. Định kỳ khảo sát tổng hợp nhu cầu đào tạo bồi dưỡng cán bộ quản lý phát triển đô thị theo khu vực, loại đô thị, đặc thù khác.

Chủ trì: Học viện Cán bộ quản lý xây dựng và đô thị.

Thời gian: năm 2025 cho giai đoạn 2026-2027, năm 2027 cho giai đoạn 2028-2030.

Kinh phí: Nguồn kinh phí sự nghiệp kinh tế.

2.6. Khảo sát, tổng hợp và duy trì cơ sở dữ liệu cán bộ quản lý phát triển đô thị (cấp tỉnh/huyện/xã) làm cơ sở để xây dựng Chương trình, kế hoạch đào tạo giai đoạn tiếp theo.

Chủ trì: Học viện Cán bộ quản lý xây dựng và đô thị.

Thời gian: năm 2025-2026.

Kinh phí: Nguồn kinh phí sự nghiệp kinh tế.

2.7. Lồng ghép nội dung về đảm bảo chất lượng nguồn nhân lực quản lý phát triển đô thị trong quy định pháp luật về phát triển đô thị.

Chủ trì: Cục Phát triển đô thị và Học viện Cán bộ quản lý xây dựng và đô thị.

Thời gian: Năm 2025.

2.8. Phối hợp các địa phương trọng điểm xây dựng Kế hoạch tổng thể đào tạo bồi dưỡng phát triển nguồn nhân lực quản lý phát triển đô thị.

Chủ trì: Học viện Cán bộ quản lý xây dựng và đô thị, Cục Phát triển đô thị.

Thời gian: Thường xuyên hàng năm.

Kinh phí: Bộ Xây dựng bố trí kinh phí từ nguồn Dự án sự nghiệp kinh tế để khảo sát, lập phương án cho từng tỉnh, thực hiện lần lượt theo 06 vùng Kinh tế - Xã hội, tối thiểu 06 tỉnh/năm.

Trước mắt, tập trung đối với các địa phương: Thừa Thiên Huế, Khánh Hòa (định hướng trở thành thành phố trực thuộc trung ương năm 2030), Quảng Ninh, Kiên Giang, Lâm Đồng, Yên Bái, thực hiện trong năm 2025-2026.

2.9. Thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ khác đã được xác định trong “Chiến lược phát triển nguồn nhân lực ngành Xây dựng giai đoạn 2022 - 2030” của Bộ Xây dựng tại Quyết định số 1413/QĐ-BXD ngày 30/12/2022.

Chủ trì: Vụ Tổ chức cán bộ, Học viện Cán bộ quản lý xây dựng và đô thị và các đơn vị liên quan.

Thời gian: Năm 2025 -2030.

Kinh phí: Nguồn kinh phí sự nghiệp kinh tế.

2.10. Thực hiện điều tra, khảo sát nhu cầu phát triển nguồn nhân lực, đề xuất xây dựng chương trình, tổ chức các khóa đào tạo chuyên sâu tại địa phương liên quan đến chuyên môn về phát triển đô thị bền vững, thông minh, ứng phó biến đổi khí hậu, tăng trưởng xanh, giảm phát thải tiến tới trung hòa các-bon, ứng dụng GIS trong quản lý quy hoạch và phát triển đô thị, phát triển và quản lý không gian ngầm tại các đô thị lớn...

Chủ trì: Học viện Cán bộ quản lý xây dựng và đô thị và các đơn vị liên quan.

Thời gian: Thường xuyên hàng năm.

Kinh phí: Nguồn kinh phí sự nghiệp kinh tế./.